

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/DS-ST

Ngày 09-01-2019

“V/v Tranh chấp hợp tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Điều Nhót;

2. Bà Võ Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 267/2018/TLST-DS ngày 15/8/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXX - ST ngày 26 tháng 11 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2018/QĐST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng C.

Trụ sở: Tòa nhà CC5, bán đảo L, quận H, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Văn D - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng C phòng giao dịch huyện S theo văn bản ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25 tháng 11 năm 2016 - Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Duy B - vắng mặt lần 2.

Địa chỉ: Bon P, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trịnh Thị D-vắng mặt lần 2.

Địa chỉ: Bon P, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 8 năm 2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đinh Văn D trình bày:

Hộ ông Nguyễn Duy B được vay vốn theo Chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đối với 01 người con là chị Nguyễn Thị D1 đang là sinh viên của trường Cao đẳng V-H. Số tiền vay là 51.600.000đ (Năm mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng), lãi suất cho vay là 0,5%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay. Vay ngày 28/10/2009 đến ngày 08/4/2016, được gia hạn đến ngày 08/9/2017, số khế ước 6000006400052322. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Duy B còn nợ Ngân hàng C 12.600.000đ (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Mặc dù đã quá hạn và được nhắc nhở nhiều lần nhưng ông B vẫn cố tình chây ỳ không trả nợ. Do đó, Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D phải trả cho ngân hàng 12.600.000đ (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền gốc và lãi suất tính đến ngày 09/8/2018 là 93.000đ (Chín mươi ba nghìn đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Duy B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trịnh Thị D mặc dù đang có mặt tại địa phương và đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng ông B, bà D vẫn cố tình vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên hòa giải và công khai chứng cứ. Do đó, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho ông B, bà D theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi là 93.000 đ (Chín mươi ba nghìn đồng), chỉ yêu cầu ông B, bà D phải trả số tiền gốc là 12.600.000đ (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền gốc và lãi suất tính từ ngày 09/01/2019 cho đến khi trả xong khoản nợ trên cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do Chính đáng. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành tốt, cố tình vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải và công khai chứng cứ và vắng mặt tại

phiên tòa, gây khó khăn cho quá trình giải quyết của Tòa án. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả 12.600.000đ tiền gốc và lãi suất chậm trả theo hợp đồng tín dụng đã ký kết tính từ ngày 09/01/2019.

Đình chỉ xét xử đối với việc rút yêu cầu về phần lãi suất của tiền lãi 93.000đ của nguyên đơn.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002; Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002; Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002; sổ vay vốn, sổ lưu từ rơi theo dõi cho vay, đơn xin xác nhận vay vốn sinh viên, 03 giấy xác nhận của Nguyễn Thị D1, biên bản thỏa thuận trả nợ vốn vay học sinh sinh viên, giấy đề nghị gia hạn trả nợ do nguyên đơn cung cấp (tất cả đều là bản photo sao y).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải: Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu gia đình ông Nguyễn Duy B trả số tiền gốc 12.600.000đ đã vay và tiền lãi phát sinh theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay và sổ vay vốn nên tranh chấp này được xác định là “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”. Bị đơn ông Nguyễn Duy B có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bon P, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ngày 28/10/2009 gia đình ông Nguyễn Duy B được bình xét cho vay vốn học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của Ngân hàng C với số tiền 51.600.000đ đối với sinh viên Nguyễn Thị D1, lãi suất cho vay là 0,5%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay, thời hạn trả nợ là 02 năm kể từ ngày vay. Xét thấy việc thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, phù hợp với các quy định của pháp luật nên hợp đồng tín dụng về việc vay vốn cho sinh viên Nguyễn Thị D1 giữa ông Nguyễn Duy B và Ngân hàng C là hợp pháp.

[2.2] Xét về nội dung tranh chấp HĐXX nhận thấy: Sau khi ký kết hợp đồng vay vốn cho sinh viên Nguyễn Thị D1 thì gia đình ông Nguyễn Duy B đã được giải ngân đủ số tiền 51.600.000đ vào 03 lần, lần thứ nhất 8.600.000đ (ngày 28/10/2009); lần thứ 2 là 17.200.000đ (ngày 19/3/2010); lần thứ 3 là 25.800.000đ (ngày

22/9/2010), trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Duy B còn nợ ngân hàng Chính sách là 12.600.000đ gốc đã quá hạn. Mặc dù Ngân hàng C đã thông báo về việc trả nợ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Duy B vẫn không chịu trả, đã vi phạm khoản 1 Điều 474 BLDS 2005 “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*”. Đối với hợp đồng tín dụng về việc vay vốn cho sinh viên Nguyễn Thị D1 giữa ông Nguyễn Duy B và Ngân hàng C, gia đình ông B vay nhằm mục đích nuôi dưỡng con ăn, học. Do đó, Nguyễn Duy B cùng vợ là bà Trịnh Thị D có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền gốc là 12.600.000đ và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng C.

Đối với số tiền lãi 93.000đ, quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Duy B đã trả cho Ngân hàng C. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với 93.000đ tiền lãi là phù hợp nên HĐXX chấp nhận, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi đến ngày 08/01/2019 số tiền 93.000đ.

Từ những nhận định nêu trên, HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C là có cơ sở nên cần chấp nhận. Buộc ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D trả cho Ngân hàng C số tiền 12.600.000đ tiền gốc.

[2.3] Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D cố tình vắng mặt, không có văn bản phản đối những tình tiết, tài liệu mà bên ngân hàng cung cấp thì những tài liệu chứng cứ mà bên Ngân hàng C được coi là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng C được chấp nhận nên ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 91; khoản 3 Điều 92; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C.

Buộc Ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D phải trả cho Ngân hàng C số tiền 12.600.000đ (*Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền gốc. Ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D phải tiếp tục trả tiền lãi theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay mà gia đình ông B đã ký kết với Ngân hàng C ngày 20/10/2009 từ ngày 09/01/2019 cho đến khi trả xong khoản tiền trên.

Đình chỉ xét xử đối với phần lãi suất 93.000đ (*Chín mươi ba nghìn đồng*).

2. Về án phí: Buộc Ông Nguyễn Duy B và bà Trịnh Thị D phải nộp 630.000đ (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*) tiền án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền, lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Nguyễn Thị Hải Âu

